

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình phát triển đô thị năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Công văn số 4637/BXD-PTĐT ngày 09/11/2021 của Bộ Xây dựng về việc báo cáo về tình hình phát triển đô thị năm 2021; UBND tỉnh Đồng Tháp báo cáo Bộ Xây dựng như sau:

A. Tổng quát về tình hình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2021

I. Tình hình phát triển đô thị

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 – 2030, UBND tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các Sở, ngành Tỉnh và UBND huyện, thành phố khẩn trương rà soát và tổ chức thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị, các khu vực dự kiến hình thành đô thị mới (*Tỉnh đã thống nhất chủ trương lập mới, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chung đô thị, đô thị mới trên địa bàn Tỉnh đến năm 2025 với 26 đồ án. Trong đó: lập điều chỉnh quy hoạch chung đô thị là 10 đồ án và lập mới đồ án quy hoạch chung đô thị mới là 16 đồ án*)¹; Chương trình phát triển từng đô thị² phù hợp với Chương trình phát triển đô thị quốc gia, Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh, khả năng huy động nguồn lực thực tế tại địa phương làm cơ sở để lập đề án và đánh giá nâng loại đô thị; hướng dẫn các địa phương lập đề án phân loại đô thị; tổ chức thực hiện thẩm định, trình Chủ tịch UBND Tỉnh công nhận các đô thị đạt tiêu chí đô thị loại V; tích hợp Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 trong quá trình tổ chức lập Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050³.

Hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp có 20 đô thị đã được cấp có thẩm quyền công nhận gồm: 02 đô thị loại II (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh*); 01 đô thị loại III (*thành phố Hồng Ngự*); 03 đô thị loại IV (*thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười; thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò; thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh*); 14 đô thị loại V (*06 thị trấn: Tràm Chim, Thanh Bình, Lai Vung, Cái Tàu Hạ, Sa Rài, Thường Thới Tiền; 08 trung tâm xã: Vĩnh Thạnh, Định Yên, Trường Xuân, Mỹ Hiệp, Tân Thành; An Long; Tân Khánh Trung; Mỹ An Hưng B*). Trong đó, trung tâm xã Tân Khánh Trung và trung tâm xã Mỹ An

¹ Công văn số 478/UBND-ĐTĐD ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc lập đồ án quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 – 2025.

² Quyết định số 1454/QĐ-UBND.HC ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị trấn Cái Tàu Hạ kết nối khu đô thị Nha Môn, huyện Châu Thành theo tiêu chí đô thị loại IV.

³ Quyết định số 1195/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Hưng B là 02 đô thị được công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V trong năm 2021⁴.

Tổng diện tích đất tự nhiên toàn tỉnh Đồng Tháp là 3.382,28km², dân số toàn tỉnh khoảng 1.600.014 người, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 5.492.119 triệu đồng (*báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp, tháng 10/2021*). Tổng diện tích đất tự nhiên toàn đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong năm 2021 đạt 384,094km²; tổng diện tích đất tự nhiên nội thành/nội thị/thị trấn/đô thị loại V đạt 161,849km²; tổng diện tích đất xây dựng đô thị 92,323km²; dân số toàn đô thị đạt 617,456 nghìn người; dân số nội thành/nội thị/thị trấn/đô thị loại V đạt 442,319 nghìn người. Tỷ lệ đô thị hoá đạt 38,59%.

Dự kiến, trong năm 2021 tiếp tục công nhận khu Cửa khẩu quốc tế Dinh Bà, huyện Tân Hồng đạt tiêu chí đô thị loại V phù hợp theo Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030.

II. Tình hình phát triển đô thị ứng phó biến đổi khí hậu

1. Tình hình lập kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các nội dung khác theo công văn số 1862/BXD-PTĐT ngày 25/5/2021 của Bộ Xây dựng.

UBND Tỉnh đã ban hành Công văn số 186/UBND-ĐTĐXD ngày 03/6/2021 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, UBND Tỉnh đã chỉ đạo các Sở ngành và UBND thành phố Hồng Ngự thực hiện các công việc liên quan nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo nâng cấp và phát triển đô thị, góp phần từng bước kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm môi trường trong bối cảnh gia tăng nguy cơ rủi ro từ biến đổi khí hậu và nâng cao nhận thức, tăng cường sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành tỉnh Đồng Tháp và địa phương trong điều hành, quản lý phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Báo cáo tình hình triển khai các chương trình, nhiệm vụ theo Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ đối với các đô thị trên địa bàn.

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 186/UBND-ĐTĐXD ngày 03/6/2021 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, thành phố Hồng Ngự đã nghiên cứu, lập quy hoạch thực hiện đối với các khu vực trên địa bàn của thành phố như: Khu 3 xã Tân Hội, Cù Lao Xếp, Khu 5 An Bình A, Khu 1 (xã Bình Thạnh), Khu 2 (phường An Bình B) theo hướng gắn kết và hài hòa với Đề án phát triển nông nghiệp đô thị và phù hợp với điều kiện phát triển thực tế của Thành phố để phát triển đô thị theo định hướng sinh thái, thông minh, thích ứng biến đổi khí hậu.

⁴ Quyết định số 193/QĐ-UBND.HC ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc công nhận Khu vực trung tâm xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò đạt tiêu chí đô thị loại V; Quyết định số 194/QĐ-UBND.HC ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc công nhận Khu vực trung tâm xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò đạt tiêu chí đô thị loại V.

Ngoài ra, Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp đã tham dự buổi tập huấn trực tuyến do Tổ chức Hợp tác phát triển Đức GIZ tổ chức về lập Đề án chống ngập đô thị (*một nội dung thực hiện theo Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021*). Buổi tập huấn này được tổ chức ngày 07/10/2021.

3. Báo cáo các dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu; các dự án nâng cấp và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh được cảnh báo rủi ro cao bởi tác động của biến đổi khí hậu; các chương trình, dự án liên quan đến cấp nước cho các vùng thường xuyên bị hạn hán, nhiễm mặn đối với các tỉnh Tây Nguyên, vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, duyên hải Nam Trung Bộ; các chương trình, dự án liên quan đến thoát nước và chống ngập trên địa bàn tỉnh.

UBND Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 19/8/2021 về việc cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025. Bên cạnh đó, UBND Tỉnh cũng đã đề nghị Tổ chức Hợp tác phát triển Đức GIZ hỗ trợ xây dựng định hướng phát triển thoát nước và chống ngập ứng thích ứng biến đổi khí hậu cho các đô thị và khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (thực hiện theo Quyết định số 589/QĐ-TTg ngày 6/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

III. Tình hình thực hiện đô thị tăng trưởng xanh

Phát triển đô thị theo hướng tăng trưởng xanh vẫn là khái niệm còn khá mới mẻ. Do đó, tỉnh Đồng Tháp và các địa phương đang từng bước tiếp cận, tham quan, tham khảo các mô hình tăng trưởng xanh tại các tỉnh lân cận và hướng tới áp dụng thí điểm và rộng rãi trên địa bàn tỉnh.

UBND Tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát việc thực hiện nhiệm vụ rà soát, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng trong quy hoạch, chiến lược, chương trình phát triển đô thị trên địa bàn toàn tỉnh và ở từng đô thị.

Điển hình cho việc áp dụng, lồng ghép việc phát triển đô thị tăng trưởng xanh trong các quy hoạch tại thành phố Sa Đéc. Theo quy hoạch chung thành phố Sa Đéc và các quy hoạch phân khu được phê duyệt, định hướng xây dựng thành phố Sa Đéc là thành phố mang “*Bản sắc Hoa*” thông minh hiện đại. Điển hình trong quy hoạch chung, thành phố Sa Đéc đề nghị đơn vị tư vấn giữ nguyên hiện trạng hệ thống sông, kênh, rạch khi đầu tư hạ tầng không được san lấp ảnh hưởng đến thoát nước mặt và mỹ quan đô thị. Trong quy hoạch phân khu 5, phường An Hòa và Tân Quy Đông, Thành phố Sa Đéc có quy hoạch đầu tư xây dựng hồ điều hòa với diện tích trên 10ha và xây dựng Đề án làng văn hóa du lịch Sa Đéc mục đích vừa phát triển kinh tế đô thị gắn kết với phát triển du lịch sinh thái cộng đồng, giữ lại mảng xanh đô thị và bảo vệ môi trường.

UBND Tỉnh đã giao Sở Xây dựng và UBND huyện, thành phố cử công chức tham gia các hội thảo, tập huấn, đào tạo bồi dưỡng về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Các khóa đào tạo bồi dưỡng tuy chưa nhiều nhưng vẫn là cơ hội tốt để giao lưu, chia sẻ,

trao đổi kinh nghiệm và nâng cao năng lực về phát triển đô thị tăng trưởng xanh, ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

IV. Tình hình thực hiện phát triển đô thị thông minh

Thực hiện Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 950/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/08/2018; UBND Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các địa phương trong nhiệm vụ của từng ngành phải gắn với việc từng bước xây dựng đô thị thông minh. Một số đô thị tại tỉnh Đồng Tháp đang thiết lập những bước đi cụ thể cho lộ trình trở thành đô thị thông minh bằng các chương trình hành động cụ thể, thiết thực gắn với nhiệm vụ trọng tâm của các đô thị.

Đối với công tác quy hoạch, phát triển đô thị: UBND Tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng và các địa phương rà soát, cập nhật các quy hoạch từng bước hoàn chỉnh hệ thống số hoá bản đồ quy hoạch, tiến tới xây dựng hệ thống GIS quy hoạch trên nền tảng 2D phục vụ việc liên kết với thông tin nguồn dùng chung của tỉnh, tiến tới thực hiện mô hình đô thị thông minh tại 02 thành phố và thị xã thuộc Tỉnh. Việc thực hiện đô thị thông minh và các dự án đầu tư xây dựng đô thị thông minh được tỉnh Đồng Tháp lồng ghép thực hiện vào các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong thời gian qua tại thành phố: Cao Lãnh, Sa Đéc và Hồng Ngự. Khi thực hiện lập quy hoạch, UBND Tỉnh cũng chỉ đạo các địa phương và đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong các bước lập quy hoạch đô thị, cũng như quản lý thực hiện quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý đầu tư xây dựng phát triển đô thị thông minh theo quy hoạch.

Ngoài ra, Tỉnh cũng kêu gọi thực hiện đầu tư xây dựng các dự án, ưu tiên các dự án thực hiện theo hướng đô thị thông minh. Bên cạnh đó, đã chỉ đạo Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan và địa phương cùng tham gia đào tạo, bồi dưỡng về phát triển đô thị thông minh, để tích lũy thêm kiến thức và trao đổi, học tập kinh nghiệm.

Trong quá trình triển khai, thực hiện xây dựng đề án phát triển đô thị thông minh, UBND Tỉnh luôn bám sát theo quan điểm của Đề án 950. Hướng tới mục tiêu mọi thành phần trong xã hội được thụ hưởng lợi ích. Việc ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển đô thị thông minh cần đảm bảo tính trung lập về công nghệ, đảm bảo an toàn về thông tin mạng, an ninh mạng, đảm bảo tính thống nhất và tối ưu hóa dự trên khung tham chiếu ICT phát triển đô thị thông minh.

Các chương trình, đề án, dự án phục vụ cho phát triển đô thị thông minh đã thực hiện:

- Phối hợp Bộ Khoa học Công nghệ xây dựng và tổ chức các nhiệm vụ Khoa học công nghệ như: Xây dựng hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ đa mục tiêu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Triển khai dự án “Xây dựng hệ thống thông tin chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp”. Hiện nay, Tỉnh đang tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu

về công nghệ thông tin như: Xây dựng các dịch vụ nền tảng dùng chung; Xây dựng các cơ sở dữ liệu (CSDL) nền tảng cơ bản; Xây dựng CSDL nền địa lý dùng chung cấp tỉnh; Nâng cấp hệ thống Quản lý văn bản điều hành và xây dựng hệ thống dịch vụ trực tuyến mức độ 3, 4 cho các lĩnh vực.

- Phối hợp Bộ Xây dựng triển khai thí điểm Đề án đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 – 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018, lựa chọn thành phố Cao Lãnh trong danh sách 05 đô thị.

- Đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu: Một cửa điện tử; quản lý văn bản; quản lý hành chính cấp tỉnh, huyện, xã; cấp đổi giấy phép lái xe và quản lý phương tiện thủy nội địa; xuất nhập cảnh,...

Các chương trình, đề án, dự án phục vụ cho phát triển đô thị thông minh đang triển khai thực hiện giai đoạn 2021-2025:

- Công dịch vụ công và điều hành tác nghiệp nội bộ tỉnh Đồng Tháp: Công dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh; phần mềm xử lý chuyên ngành hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); hệ thống hướng dẫn, hỏi đáp và trợ giúp TTHC và các phần mềm dùng chung.

- Nâng cấp Hệ thống an toàn thông tin mạng tỉnh Đồng Tháp: Hệ thống giám sát an ninh mạng tỉnh (SIEM); nâng cấp phần mềm quản lý tường lửa tập trung và các thiết bị tường lửa tại các đơn vị, địa phương.

- Nâng cấp Hệ thống hạ tầng phục vụ Chính quyền số tỉnh Đồng Tháp: Hệ thống máy chủ; hệ thống lưu trữ SAN; tường lửa; thiết bị tích điện UPS; các thiết bị chuyển mạch; nâng cấp đường truyền Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) tại Trung tâm tích hợp dữ liệu (THDL).

- Triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IoC): Xây dựng kiến trúc ICT đô thị thông minh; hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường; hệ thống hỏi đáp và tiếp nhận phản ánh kiến nghị tập trung toàn tỉnh; hệ thống hỗ trợ, giám sát dịch vụ cơ bản về dịch vụ công, y tế, giáo dục, du lịch; hệ thống giám sát, tổng hợp đối với các dịch vụ công ích, sự nghiệp công.

- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh: Tích hợp các cơ sở dữ liệu của Sở ban ngành tỉnh, và cấp huyện; phục vụ cho công tác dự báo chiến lược phát triển của tỉnh. Xây dựng nền tảng dữ liệu mở, từ đó chia sẻ tài nguyên dữ liệu với người dân, doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển nền kinh tế tri thức và xây dựng công cụ lập trình cho phép bên thứ 3 xây dựng các tiện ích kèm theo và tận dụng được các tính năng có sẵn của chính quyền điện tử, khuyến khích sự tham gia phát triển dịch vụ của cộng đồng sáng tạo.

- Xây dựng nền tảng số hóa và dữ liệu mở tỉnh Đồng Tháp; xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu GIS phục vụ quản lý cơ sở hạ tầng giai đoạn 1, trên địa bàn thành phố Sa Đéc, thành phố Hồng Ngự, huyện Lai Vung và huyện Cao Lãnh.

- Thí điểm các tiện ích phục vụ 03 làng thông minh: Xây dựng các tiện ích dịch vụ công cộng, hệ thống phục vụ quản trị an toàn cộng đồng xã hội,

phòng chống tội phạm và các lĩnh vực quản lý xã hội khác, các mô hình cung ứng, phục vụ dịch vụ công tại khu dân cư; xây dựng kênh kết nối, trao đổi thông tin giữa công dân và chính quyền phục vụ phát triển văn hóa của khu dân cư...

- Xây dựng hệ thống quản lý quy hoạch hạ tầng đô thị: Hệ thống thông tin quản lý quy hoạch đô thị; hệ thống hỗ trợ ra quyết định trong công tác lập, thẩm định, công bố công khai quy hoạch đô thị, giám sát thực hiện quy hoạch đô thị; hệ thống thông tin quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

- Xây dựng hệ thống phục vụ du lịch thông minh: Hệ thống điều hành du lịch thông minh; hệ thống bán vé du lịch điện tử, bán hàng tự động tại các khu du lịch; hệ thống trợ lý du lịch ảo cho các khu du lịch; hệ thống hỗ trợ, cung cấp tài liệu, tập huấn phát triển du lịch cho các người làm du lịch của các điểm du lịch, đơn vị lữ hành, cơ sở lưu trú, quán ăn.

- Xây dựng hệ thống quản lý hạ tầng giao thông: Hệ thống quản lý dữ liệu cơ sở hạ tầng giao thông; hệ thống Giám sát và điều hành hệ thống vận tải hành khách công cộng; quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên nền bản đồ số GIS; công thông tin trực tuyến trên nền bản đồ số GIS để cung cấp thông tin giao thông ứng dụng thông tin địa lý GIS phục vụ công tác quản lý và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

- Xây dựng hệ thống phục vụ nông nghiệp số: Ứng dụng GIS trong quản lý quy hoạch vùng nông sản, quản lý thông tin, tình hình lây lan bệnh dịch, kiểm soát bệnh dịch và hướng dẫn phòng chống dịch bệnh; xây dựng cơ sở dữ liệu kinh tế nông nghiệp và công cụ phục vụ việc quy hoạch vùng sản xuất; số hóa sổ tay nhật ký sản xuất và sổ tay nhật ký quản lý sản xuất theo tiêu chuẩn GAP trên ứng dụng di động và website; sản kết nối nông sản điện tử, kênh tương tác giữa doanh nghiệp, thương lái với nông dân.

Ngoài ra, UBND tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo các ngành tham mưu Đề án triển khai mô hình đô thị thông minh tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2020 - 2025, làm cơ sở xác lập các tiêu chí cho đô thị thông minh và lựa chọn lĩnh vực, địa phương triển khai đề án cùng với kế hoạch phân bổ nguồn vốn đầu tư, kêu gọi đầu tư trên địa bàn.

V. Về quản lý đầu tư phát triển đô thị

1. Tình hình lập, triển khai các khu vực phát triển đô thị

Căn cứ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu, chương trình phát triển từng đô thị đã được phê duyệt, UBND Tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng là cơ quan tổ chức lập Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị. Hiện Sở Xây dựng đang nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND Tỉnh lập, triển khai các khu vực phát triển đô thị theo Chương phát triển từng đô thị đã được phê duyệt phù hợp theo quy định của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ.

2. Tình hình triển khai các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thực hiện theo Nghị định số 11/2013/NĐ-CP

Trong năm 2021, trên địa bàn tỉnh có 03 dự án đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng theo Nghị định số 11/2013/NĐ-CP với tổng quy mô diện tích khoảng 46,7ha, tổng mức đầu tư khoảng 1.768 tỷ đồng (*chi tiết xem phụ lục Biểu 2 đính kèm*).

V. Đề xuất, kiến nghị

Kiến nghị Bộ Xây dựng sớm tham mưu Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về phân loại đô thị, làm căn cứ để các địa phương triển khai thực hiện tốt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Chính phủ.

B. Cung cấp số liệu theo yêu cầu:

- Biểu 1: Hệ thống đô thị và dân số đô thị năm 2021 (đính kèm).
- Biểu 2: Các dự án đầu tư phát triển đô thị năm 2021 (đính kèm).
- Biểu 3: Tình hình biến đổi khí hậu tác động đến đô thị (đính kèm).

C. Dự kiến kế hoạch triển khai công tác phát triển đô thị và kế hoạch thực hiện phân loại đô thị năm 2022

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo Sở Xây dựng, các Sở, ngành Tỉnh có liên quan và UBND huyện, thành phố đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật việc phân bổ vốn đầu tư hợp lý để đầu tư phát triển đô thị đạt tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị; tổ chức lập đề án phân loại đô thị trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, công nhận loại đô thị.

Dự kiến trong năm 2022, tỉnh Đồng Tháp tổ chức thực hiện phân loại đô thị Khu cửa khẩu Quốc tế Thường Phước, huyện Hồng Ngự đạt tiêu chí đô thị loại V phù hợp theo Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030.

Trên đây là nội dung báo cáo của UBND tỉnh Đồng Tháp về tình hình phát triển đô thị năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Kính gửi Bộ Xây dựng tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT/UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT + NC/ĐTXD.nbht

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang

BIỂU 1: HỆ THỐNG ĐÔ THỊ VÀ DÂN SỐ ĐÔ THỊ

(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND ngày/... /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

TT	Tên đô thị	Quyết định/Nghị định/Nghị quyết thành lập đô thị	Loại đô thị và Quyết định công nhận loại đô thị	Dự kiến kế hoạch nâng loại đô thị giai đoạn 2021-2025 (nếu có)	Dự kiến sắp xếp, điều chỉnh địa giới hành chính đô thị giai đoạn 2021-2025 (nếu có)	Quyết định phê duyệt Quy hoạch chung	Đất đai đô thị các loại						Dân số đô thị	
							Diện tích tự nhiên toàn đô thị (km ²)		Diện tích tự nhiên nội thị/nội thành (km ²)		Diện tích đất xây dựng đô thị (km ²)		Dân số toàn đô thị hiện trạng năm 2021 (nghìn người)	Dân số nội thị/nội thành hiện trạng năm 2021 (nghìn người)
							Hiện trạng năm 2021	Dự kiến sau khi mở rộng giai đoạn 2021-2025 (nếu có)	Hiện trạng năm 2021	Dự kiến sau khi mở rộng giai đoạn 2021-2025 (nếu có)	Hiện trạng năm 2021	Dự kiến theo quy hoạch đợt đầu		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	Các đô thị hiện trạng đã được công nhận loại đô thị													
1	Thành phố Sa Đéc	113/NQ-CP ngày 14/10/2013 của Chính phủ	Loại II, Quyết định 210/QĐ-TTg ngày 10/02/2018 của Thủ Tướng CP			Quyết định số 1126/QĐ-UBND.HC ngày 25/9/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp	59,110		19,58		15,38	23,24	135,990	88,059
2	Thành Phố Cao Lãnh	10/2007/NĐ-CP ngày 16/01/2007 của Chính phủ	Loại II, Quyết định 155/QĐ-TTg ngày 22/01/2018 của Thủ Tướng CP			Quyết định số 1480/QĐ-UB.HC ngày 25/8/2004 của UBND tỉnh Đồng Tháp	107,260		30,13		14,731	42,09	185,486	102,832

3	Thành phố Hồng Ngự	NQ số 1003/NQ-UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Loại III, QĐ số 1593/QĐ-BXD ngày 19/12/2018 của Bộ Xây dựng			QĐ số 1631/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp	121,842		16,253		13,527	9,1	91,854	47,302
4	Thị trấn Lấp Vò	-	Loại IV, Quyết định số 999/QĐ-BXD ngày 28/11/2011 của Bộ Xây dựng			Quyết định số 924/QĐ-UBND.HC ngày 04/8/2009 của UBND tỉnh Đồng Tháp	4,484		4,484		4,484	4,484	27	27
5	Thị trấn Mỹ An	-	Loại IV, QĐ 887/QĐ-BXD ngày 01/10/2010 của Bộ Xây dựng			Quyết định số 04/QĐ.UB ngày 03/01/1996 của UBND tỉnh Đồng Tháp	18,486		18,486		13	13	23,2	23,2
6	Thị trấn Mỹ Thọ	-	Loại IV, Quyết định số 1052/QĐ-BXD ngày 26/8/2014 của Bộ Xây dựng			Quyết định số 1310/QĐ-UBND.HC ngày 06/9/2006 của UBND tỉnh Đồng Tháp	8,865		8,865		3,704	8,865	22,5	22,5

7	Thị trấn Tràm Chim	-	Đô thị loại V, Quyết định số 77/QĐ-UBND.HC ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 1084/QĐ-UBND.HC ngày 30/11/2011 & Quyết định số 731/QĐ-UBND.HC ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp.	4,804		4,804		2,3	3,10	11,6	11,6
8	Thị trấn Thanh Bình		Loại V, Quyết định số 870/QĐ-UBND.HC ngày 04/10/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 870/QĐ-UBND.HC ngày 04/10/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp	7,62		7,62		3,807	3,807	12	12
9	Thị trấn Lai Vung	-	Loại V, Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 869/QĐ-UBND.HC ngày 04/10/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp	7,5		7,5		2	2	11,9	11,9
10	Thị trấn Cái Tàu Hạ	78/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020	Loại V, Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND Tỉnh	IV		Quyết định số 1589/QĐ-UBND.HC ngày 28/12/2017 của UBND Tỉnh	4,528		4,528		1,67	4,528	10,4	10,4

11	Thị trấn Sa Rài	-	Loại V, Quyết định số 75/QĐ- UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 1015/QĐ- UBND.HC ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp	7,442		7,442		3,945	7,442	11,8	11,8
12	Trung tâm xã Vĩnh Thạnh	-	Loại V, Quyết định số 608/QĐ- UBND.HC ngày 31/7/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 414/QĐ- UBND.HC ngày 23/5/2011 của UBND tỉnh Đồng Tháp	1,39		1,39		0,902	1,1	5	5
13	Trung tâm xã Định Yên	-	Loại V, Quyết định số 609/QĐ- UBND.HC ngày 31/7/2012 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 708/QĐ- UBND.HC ngày 19/8/2011 của UBND tỉnh Đồng Tháp	1,385		1,385		0,831	1,06	5,5	5,5
14	Trung tâm xã Trường Xuân	-	Loại V, QĐ 760/QĐ- UBND.HC ngày 06/8/2013 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 1146/QĐ- UBND.HC ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh Đồng Tháp	4,297		4,297		2,276	4,297	4,5	4,5

15	Thị trấn Thường Thới Tiền	Nghị quyết 625/NQ- UBTVQH14 ngày 10/01/2019	Loại V, 1025/QĐ- UBND.HC ngày 04/9/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 534/QĐ- UBND.HC ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp	15,8287		15,8287		1,629	6,503	21,43	21,43
16	Trung tâm xã Mỹ Hiệp	-	Loại V, Quyết định số 1054/QĐ- UBND.HC ngày 11/9/2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 455/QĐ- UBND.HC ngày 25/4/2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp	2,9052		2,9052		2,6405	2,6405	5,73	5,73
17	Trung tâm xã Tân Thành	-	Loại V, Quyết định số 79/QĐ- UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 1532/QĐ- UBND.HC ngày 12/11/2009 của UBND tỉnh Đồng Tháp	2,332		2,332		2,116	1,425	6,5	6,5
18	Tung tâm xã An Long	-	Loại V; Quyết định số 1817/QĐ- UBND.HC ngày 25/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 404/QĐ- UBND.HC ngày 23 tháng 4 năm 2008 của UBND tỉnh Đồng Tháp	1,9979		1,9979		1,827	1,9979	14,985	14,985

19	Trung tâm xã Tân Khánh Trung	-	Loại V; Quyết định số 194/QĐ-UBND.HC ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 286/QĐ-UBND.HC ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp	0,8975		0,8975		0,5255	0,710	4,735	4,735
20	Trung tâm xã Mỹ An Hưng B		Loại V; Quyết định số 193/QĐ-UBND.HC ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp			Quyết định số 1049/QĐ-UBND.HC ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Đồng Tháp	1,12		1,12		1,0275	0,929	5,346	5,346
Tổng							384,094		161,849		92,323	142,311	617,456	442,319
II	Các đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2021-2025 (tên, địa điểm, phân loại đô thị dự kiến, dân số dự kiến)													
1	Phuong Trà, huyện Cao Lãnh; đô thị loại V; 8.000 người													
2	Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười; đô thị loại V; 8.000 người													
3	Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười; đô thị loại V; 12.000 người													
4	Mỹ Hòa, huyện Tháp Mười; đô thị loại V; 10.000 người													
5	Phong Hòa, huyện Lai Vung; đô thị loại V; 19.000 người													
6	Tân Dương, huyện Lai Vung; đô thị loại V; 8.000 người													
7	Bình Thành, huyện Thanh Bình; đô thị loại V; 19.000 người													
8	Dinh Bà, huyện Tân Hồng; đô thị loại V; 3.300 người													
9	Giồng Găng, huyện Tân Hồng; đô thị loại V; 15.000 người													
10	Thường Phước, huyện Hồng Ngự; đô thị loại V; 5.500 người													
11	Long Khánh B, huyện Hồng Ngự; đô thị loại V; 11.000 người													
12	Tân Phú Trung, huyện Châu Thành; đô thị loại V; 10.000 người													

BIỂU 2: CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND ngày /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

TT	Tên dự án	Địa điểm dự án	Quy hoạch		Dự án									Ghi chú
			Quyết định phê duyệt quy hoạch phân khu (1/2000)	Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết TL 1/500, quy hoạch liên quan (nếu có)	Quy mô dân số (người)	Quy mô diện tích (ha)	Chủ đầu tư	Quyết định về chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tình hình đầu tư xây dựng			Dự kiến thời gian thực hiện	
										Đang triển khai	Tạm dừng (nếu có)	Thu hồi (nếu có)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở													
1	Dự án đang triển khai việc đầu tư xây dựng hạ tầng													
...														
Tổng														
2	Dự án đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng													
2.1	Khu dân cư mới Thuận Phát	Phường Hoà Thuận, thành phố Cao Lãnh	Quyết định số 36/QĐ-UBND.HC ngày 13/12/2010 của UBND thành phố Cao Lãnh	Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 28/8/2020 của UBND thành phố Cao Lãnh	1.000	8,2698			359,330	x			3 năm, kể từ ngày phê duyệt dự án	

2.2	Khu dân cư mới phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh	Phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh	Quyết định số 1350/QĐ-UBND.HC ngày 14/9/2006 của UBND tỉnh Đồng Tháp	Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 8/4/2020 của UBND thành phố Cao Lãnh	2.800	16,354			695,678	x			dự kiến tháng 8/2025
2.3	Khu đô thị mới Vĩnh Phước – thành phố Sa Đéc	phường An Hòa, thành phố Sa Đéc	Quyết định số 229/QĐ-UBND-XDCB ngày 14/8/2020 của UBND thành phố Sa Đéc	-	4.000	22,1			713	x			dự kiến tháng 9/2025
Tổng					7.800	46,724							
3	Dự án đang kêu gọi đầu tư (Địa điểm, quy mô diện tích dự kiến (ha))												
...													
Tổng													
II	Các dự án sử dụng nguồn vốn ODA												
1	Dự án đang triển khai việc đầu tư xây dựng hạ tầng (Tổng mức đầu tư dự kiến, địa điểm, thời gian dự kiến, nội dung thực hiện)												
...													
2	Dự án đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng (Tổng mức đầu tư, địa điểm, thời gian dự kiến, nội dung thực hiện)												
...													
3	Dự án đang kêu gọi đầu tư (Tổng mức đầu tư, địa điểm, thời gian dự kiến, nội dung thực hiện)												
...													
III	Một số dự án đầu tư phát triển đô thị thí điểm (đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, đô thị ứng phó biến đổi khí hậu, ...)												
1	Dự án đang triển khai việc đầu tư xây dựng hạ tầng (Địa điểm, quy mô diện tích dự kiến (ha), mục tiêu dự án)												
...													
2	Dự án đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng (Địa điểm, quy mô diện tích dự kiến (ha), mục tiêu dự án)												
...													
3	Dự án đang kêu gọi đầu tư (Địa điểm, quy mô diện tích dự kiến (ha), mục tiêu dự án)												
...													

BIỂU 3: TÌNH HÌNH BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐÔ THỊ*(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND ngày /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

TT	Các loại hình thiên tai	Ngập lụt	Sạt lở đất	Xói mòn/ Bồi lắng	Hạn hán	Nhiễm mặn	Hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội bị ảnh hưởng chủ yếu	Số lượng dân cư bị ảnh hưởng (người)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Số lần xuất hiện trong 3 năm trước liền kề							
a	Thành phố Sa Đéc	x					Các tuyến kè của khu vực	
b	Thành phố Hồng Ngự	x					Giao thông và nhà ở	
2	Khu vực bị ảnh hưởng năm 2021							6.334 (hộ)
a	Thành phố Cao Lãnh		x				Các tuyến kè của khu vực, nhà ở	
b	Thành phố Hồng Ngự		x				Các tuyến kè của khu vực, nhà ở	
c	Huyện Hồng Ngự		x				Các tuyến kè của khu vực, nhà ở	
d	Huyện Thanh Bình		x				Các tuyến kè của khu vực, nhà ở	
e	Huyện Lấp Vò		x				Các tuyến kè của khu vực, nhà ở	